

Số: 58/2021/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 12 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 59/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn U; nơi cư trú: Thôn AH, xã AL, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị ĐT; nơi cư trú: Số 98 đường TT, phường TC, quận HA, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Văn U và chị Nguyễn Thị ĐT.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn U và chị Nguyễn Thị ĐT cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung Bùi Văn TH, sinh ngày 09/02/2020 cho chị Nguyễn Thị ĐT trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh U và chị Trang thống nhất thỏa thuận: anh U có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng, kể từ khi quyết định có hiệu lực thi hành đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468, Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.3. Về tài sản chung: Anh Bùi Văn U và chị Nguyễn Thị ĐT xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

Anh Bùi Văn U và chị Nguyễn Thị ĐT mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Bùi Văn U phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng sơ thẩm.

Anh U tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh U đã nộp theo Biên lai thu số 0018127 ngày 21/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng (đăng ký ngày 26/11/2018);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng

